

Số: 40 /QĐ-MN5

Tân Bình, ngày 02 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2018 của Trường Mầm Non 5

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông báo số 61/TB-TCKT ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Phòng Tài chính - Kế hoạch quận Tân Bình về thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2018 của trường Mầm non 5;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính- Kế hoạch Quận Tân Bình,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2018 của trường Mầm non 5.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hiệu trưởng, kế toán trưởng và các bộ phận có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đơn vị dự toán cấp trên;
- Lưu :VT, KT


HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Kim Hà

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC năm 2018
 (Kèm theo Quyết định số 10/QĐ-MN5 ngày 22/10/2019 của trường Mầm non 5)
 (Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
 dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	0	0	0	
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4252,3	4252,3	0	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	60,5	60,5	0	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				



 NGUYỄN THỊ KIM HÀ

Tân Bình, ngày 02 tháng 10 năm 2019

THUYẾT MINH QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019
(Kèm theo Quyết định số 40/QĐ-MN5)

Quyết toán các khoản ngân sách nhà nước:

I. Kinh phí hoạt động thường xuyên (nguồn 13):

- Tồn năm trước chuyển sang	:	505.646.367 đồng
- Dự toán chi được giao (không bao gồm 10% tiết kiệm chi thường xuyên)	:	4.225.839.000 đồng
- Kinh phí thực hiện chi thường xuyên	:	3.530.398.459 đồng
- Kinh phí tiết kiệm được	:	825.586.908 đồng
- Sử dụng kinh phí tiết kiệm	:	407.000.000 đồng
+ Chi tăng thu nhập	:	187.000.000 đồng
+ Trích lập các Quỹ	:	220.000.000 đồng
- Kinh phí còn tồn chuyển năm sau	:	418.586.908 đồng

II. Kinh phí hoạt động thường xuyên (nguồn 14):

- Nguồn CCTL năm 2017 chuyển sang	:	0 đồng
- Nguồn CCTL năm 2018	:	315.000.000 đồng
+ Tiết kiệm 10% chi thường xuyên	:	11.000.000 đồng
+ Nguồn kinh phí thực hiện Nghị định 72/2018/NĐ-CP và Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND	:	304.000.000 đồng
- Chi trong năm	:	315.000.000 đồng
+ Thực hiện điều chỉnh MLCS theo Nghị định 72/2018/NĐ-CP:	:	11.000.000 đồng
+ Trả thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND:	:	304.000.000 đồng
- Nguồn CCTL tồn cuối năm 2018	:	0 đồng

III. Kinh phí hoạt động không thường xuyên (nguồn 12):

Đơn vị: đồng			
STT	Nội dung	Thực hiện	Ghi chú
A	B	I	2
	C622-L070-K071		
1	Trợ cấp Tết	56.000.000	
2	Miễn giảm học phí	2.480.000	
3	Hỗ trợ ăn trưa	1.120.000	
4	Hỗ trợ chi phí học tập	900.000	
	Cộng	60.500.000	

Kế toán


TÔ CẨM VÂN

Hiệu trưởng


NGUYỄN THỊ KIM HÀ